

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 31/3/2025 - 18/4/2025

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
3	3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát		- Đi (3: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát)	* Hoạt động học: Thể dục: - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát - Đi lùi. - Trò chơi: Chuyển bóng
4	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi lùi		Đi lùi	
7	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: - Tung bắt bóng với cô		- Tung bắt bóng với cô	* Hoạt động học: Thể dục: - Trườn theo hướng đích đặc - Trèo qua ghế dài + TC: Ném vòng cổ chai - Tung bóng và bắt với cô - Tung bắt bóng với người đối diện - Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ; Mưa to, mưa nhỏ; Bắt vịt trên cạn
8	4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Tung bắt bóng với người đối diện		- Tung bắt bóng với người đối diện	
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Trườn theo hướng đích đặc.		- Trườn theo hướng thẳng đích đặc	

10	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Trèo qua ghế dài		- Trèo qua ghế dài	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
27	3	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	- Nhận biết trang phục theo thời tiết.	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện với trẻ trong hoạt động đón trả trẻ: Nhắc nhở trẻ phải biết vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giày khi đi học. Phải biết nói với cô giáo, bố mẹ, ông bà khi bị đau, chảy máu hoặc sốt. - Trò chuyện về ích lợi của mặc trang phục phù hợp theo mùa;
28	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.		- Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.	- Cho trẻ nhận biết trang phục theo thời tiết; Chọn trang phục phù hợp với từng mùa qua tranh ảnh. - Hướng dẫn trẻ cách giữ mặc quần áo mưa, che ô, đội mũ khi ra ngoài trời
30	3	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính		* Hoạt động chơi: - Trò chuyện với trẻ trong hoạt động đón trả trẻ: Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng
33	4	- Trẻ nhận ra những nơi như: hồ, ao, nương nước, suối, bể chứa			

		nước...là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	mạng.		nguy hiểm đến tính mạng - Trò chuyện, dạy trẻ phải biết gọi người lớn giúp đỡ khi gặp nguy hiểm: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.
35		Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: - Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.			

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

36		Trẻ quan tâm, hứng thú với các hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát hiện tượng; hay đặt câu hỏi về hiện tượng tự nhiên.			* Hoạt động học: KPKH: - Một số nguồn nước, ích lợi của nước - Trò chuyện về một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm.
37	3	Trẻ có khả năng sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của hiện tượng tự nhiên	- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi. 'Trái đất nóng lên - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.	- Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ. - Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm. - Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. - Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày.	* Hoạt động chơi: - Trò chơi: Ghép tranh - Góc thiên nhiên chơi với: Nước, đất, đá, cát sỏi.. chăm sóc cây cối. - T/C khám phá thử nghiệm: Trứng chìm, trứng nổi, sự đổi màu của nước... - Trò chuyện về nguồn nước ở địa phương trẻ. - Trò chuyện về lợi ích của nước với đời sống con người, con vật và cây
38		Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.			- Cho trẻ xem vi deo, hình ảnh về các
41	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét hiện		- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và	

		tượng như kết hợp nhìn.... để tìm hiểu đặc điểm của hiện tượng tự nhiên.			
42		Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úớt?....		ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu tại địa phương. - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm. - Các nguồn nước trong môi trường sống. - Các nguồn nước ở địa phương.	nguồn nước, lợi ích của nước.... - Trò chuyện, xem vi deo, hình ảnh về các hiện tượng thời tiết, ích lợi, ảnh hưởng của thời tiết đến đời sống - Xem vi deo, hình ảnh ô nhiễm môi trường, trò chuyện về nguyên nhân gây ô nhiễm. Giáo dục trẻ về cách bảo vệ nguồn nước. - Kỹ năng sống: Hướng dẫn trẻ cách giữ mặc quần áo mưa, che ô, đội mũ khi ra ngoài trời
43		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.			* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Trải nghiệm: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.
48	3	Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của hiện tượng tự nhiên quen thuộc khi được hỏi.		- Mối liên hệ đơn giản giữa các hiện tượng tự nhiên quen thuộc	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện về mối liên quan các hiện tượng thời tiết: Khi sắp mưa thì bầu trời như thế nào? Bầu trời vào mùa đông sẽ như thế nào?....
49	4	Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của hiện tượng gần gũi: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”		- Quan sát, phán đoán hiện tượng gần gũi: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”.	- Chơi ngoài trời: Trải nghiệm: Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn. Quan sát, phán đoán hiện tượng

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

65	3	Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.		Xếp xen kẽ.	* Hoạt động học: LQVT: - Xếp xen kẽ - So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp, sắp xếp theo quy tắc
66	4	Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.		- So sánh, phát hiện qui tắc sắp xếp và sắp xếp theo qui tắc.	* Hoạt động chơi: Chơi ngoài trời: - Đếm chậu hoa, cây hoa, đếm ghế... - Xếp hột hạt, hoa, lá...
75	4	- Trẻ biết mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.		- Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.	* Hoạt động chơi: Trò chuyện, cho trẻ nhận biết các mốc thời gian sáng, trưa, chiều tối qua tranh ảnh, video.

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

94	3	Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng.		* Hoạt động học: - Tăng cường tiếng Việt: Nước đá, nước lọc, nước đun sôi; Hơi nước, mây đen, hạt mưa. Dạy câu: Nước đá rất lạnh, uống nước đá không tốt cho sức khỏe; Nước lọc rất trong, uống nước giúp thanh lọc cơ thể; Nước đun sôi rất nóng, cho tay vào nước nóng rất nguy hiểm sẽ bị bỏng da... - LQVH: + Thơ: Ông mặt trời (TCTV: Tỏa nắng, óng ánh); Cầu vồng (TCTV: Vươn qua)
97	4	Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.		- Nghe hiểu nội dung các câu phức.	
99	3	Trẻ có thể sử dụng được các từ thông dụng chỉ đặc điểm của hiện tượng tự nhiên.		- Phát âm các từ chứa tiếng mẹ đẻ của trẻ	
100		Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép.			
102		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ: Ông mặt trời, cầu vồng. Ca dao, đồng dao: Hạt mưa hạt móc, nắng			
104	4	Trẻ có thể sử dụng được các từ đặc điểm....		- Phát âm các từ tiếng mẹ đẻ của trẻ	* Hoạt động chơi: - Đồng dao, ca dao: Hạt mưa hạt móc,

105		Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.			năng
106		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ: Ông mặt trời, cầu vồng. Ca dao, đồng dao: Hạt mưa hạt móc, nắng			
109	3	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại truyện đã được nghe (3: Kể lại một vài tình tiết)	Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân	* Hoạt động học: LQVH: Truyện Giọt nước tý xiu (TCTV: <i>Tí xiu, cơn giông</i>) * Hoạt động chơi: Chơi hoạt động góc: Góc thư viện: - Xem tranh truyện; Đọc truyện tương tác - Cho trẻ vẽ các nét: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Đóng kịch
110	4	Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.		Kể lại sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ	
117	3	Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	- Làm quen với cách viết tiếng việt - Hướng viết: Từ trái sang phải từ dòng trên xuống dòng dưới - Hướng viết của các nét chữ	- Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và đọc "truyện". - Tiếp xúc với chữ, sách truyện.	
118		- Trẻ thích viết vẽ nguệch ngoạc			
120	4	Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.		- Đọc truyện qua các tranh vẽ	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội

155	4	- Trẻ không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	- Tiết kiệm điện, nước		*Hoạt động học Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả *Hoạt động chơi: - PTKNXH: Xem vi deo về sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả - Chơi ngoài trời: Trẻ chăm sóc cây - Ăn, ngủ, vệ sinh,
-----	---	--	------------------------	--	---

					lao động: Giáo dục, nhắc nhở trẻ, trẻ lớn biết nhắc nhở trẻ bé biết tiết kiệm nước, tắt vòi nước khi rửa tay, vệ sinh. Biết tắt quạt, điện khi ra khỏi phòng học (4 tuổi)
--	--	--	--	--	---

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

164	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát: Nắng sớm; Mùa hè đến.		Trẻ nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca).	* Hoạt động học: Âm nhạc: - Dạy hát: Nắng sớm, Mùa hè đến - Dạy vận động: Tập rửa mặt - Nghe hát: Mưa rơi, mây và gió, bốn mùa em yêu. - Trò chơi: Ai nhanh nhất... * Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động góc:
165		- Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát (vận động minh họa): Tập rửa mặt.			
164		Trẻ vận động theo ý thích các bài hát quen thuộc: Biểu diễn văn nghệ.			
167	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ: Nắng sớm; Mùa hè đến	- Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. - Vận động theo nhạc (3: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, 4: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát.) - Sử dụng dụng cụ gõ đệm (3: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. 4: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp)	- Trẻ nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát quen thuộc	* Hoạt động học: Âm nhạc: - Dạy hát: Nắng sớm, Mùa hè đến - Dạy vận động: Tập rửa mặt - Nghe hát: Mưa rơi, mây và gió, bốn mùa em yêu. - Trò chơi: Ai nhanh nhất... * Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động góc: + Góc nghệ thuật: Hát múa các bài hát về chủ đề hiện tượng tự nhiên. + Biểu diễn văn nghệ
168		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (múa): Tập rửa mặt			
169		Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát: Biểu diễn văn nghệ			

170		- Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát: Biểu diễn văn nghệ			
171	3	- Trẻ có thể sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình. (4: Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét) - Sử dụng kĩ năng (3: một số kĩ năng. 4: Các kĩ năng) vẽ để tạo ra sản phẩm (3: Sản phẩm đơn giản. 4: sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét)	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. - Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích	*Hoạt động học - Tạo hình + Vẽ mưa, xé dán tia nắng * Hoạt động chơi: - Hoạt động góc: Góc nghệ thuật: Vẽ mưa, vẽ ông mặt trời - Chơi ngoài trời: Vẽ mưa bằng phấn
172		- Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên tạo thành bức tranh Vẽ mưa đơn giản			
179	4	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.		- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	
180		- Trẻ có thể phối hợp các nét thẳng, xiên tạo thành bức tranh Vẽ mưa có màu sắc và bố cục.			
181		- Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.			

Người lập kế hoạch

Ban giám hiệu ký duyệt

Lò Thị Thu

Trần Thị Làn

